

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Tha Mlô.
2. Bà Cao Thị Hồng Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Bê Văn Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn Ph, sinh năm 19xx tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nh, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 19xx; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 02, ngày 15/8/2019, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 225/2019/HSST. Ngày 29/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm đồng, xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (09 tháng) mà Ph chưa chấp hành, tuyên phạt Ph 24 tháng tù, theo bản án số 18/2020/HSST; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/8/2011 Lê Văn Ph bị Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 26/8/2016, Lê Văn Ph bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong vào ngày 25/01/2017; Ngày 15/11/2022, Lê Văn Ph bị Tòa án nhân dân huyện

CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 58/2022/HS-ST. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2022 đến ngày 15/12/2022 chuyển giam cho đến nay – Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Triệu Quang V, sinh năm 20xx. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Triệu Ngọc S, sinh năm 20xx. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ.

2. Anh Đỗ Minh H, sinh năm 19xx. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 06/12/2022, Lê Văn Phc một mình điều khiển xe mô tô biển số: 4xFx - 046.xx đến thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến trước nhà anh Triệu Ngọc S ở thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ Ph phát hiện trong phòng khách nhà anh S có 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen của anh Triệu Quang V đang sạc pin trong phòng khách nên Ph đã dựng xe ở trước cổng rồi đi bộ vào trong nhà để lấy trộm chiếc điện thoại nêu trên thì bị anh S phát hiện. Lúc này Ph giả vờ hỏi thăm đường rồi quay ra ngoài lấy xe mô tô biển số 4xFx - 046.xx bỏ đi, còn anh S vì sợ Ph hành hung nên đợi Ph bỏ đi thì anh S cùng với anh V lấy xe mô tô biển số 4xAx - 880.xx đuổi theo phía sau Ph đến khu vực đông dân cư ở thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ thì anh S và anh V cùng người dân đã bắt giữ được Ph cùng tang vật là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 80/KL-HĐĐGTS, ngày 12/12/2022, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện CưM'gar, kết luận: Giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen, số IMEI 1: 351088460886xxx, số IMEI 2: 351088460886xxx là: 2.125.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen, số IMEI 1: 351088460886xxx, số IMEI 2: 351088460886xxx; 01 xe mô tô biển số 4xFx - 046.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Đỏ Đen, số máy 5C63570xxx, số khung RLCS5C630BY570xxx.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 16/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar truy tố bị cáo Lê Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn Ph. Đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng về trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ph từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/12/2022.

Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành 01 (Một) năm tù của Bản án số 58/2022/HS-ST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện CuM'gar, tỉnh Đắk Lắk về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Lê Văn Ph chấp hành hình phạt chung cho hai bản án từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM'gar ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART JOY 4, màu Trắng Đen, số IMEI 1: 351088460886575, số IMEI 2: 351088460886583 cho anh Triệu Quang V là chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 4xFx - 046.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Đỏ Đen, số máy 5C63570xxx, số khung RLCS5C630BY570xxx.

Về phần dân sự của vụ án: Bị hại anh Triệu Quang V không yêu cầu bồi thường về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 06/12/2022 tại thôn x, xã C, huyện C, tỉnh Đ, bị cáo Lê Văn Ph đã

thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen của anh Triệu Quang V, trị giá tài sản là 2.125.000 đồng thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo Lê Văn Ph đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Văn Ph có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn Ph phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo có ông nội là liệt sỹ nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội. Ngày 15/11/2022, bị cáo Lê Văn Ph bị Tòa án nhân dân huyện CuM’gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 58/2022/HS-ST nhưng phạm tội mới, do đó buộc bị cáo Lê Văn Ph phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Triệu Quang V không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CuM’gar ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen, số IMEI 1: 351088460886xxx, số IMEI 2: 351088460886xxx cho anh Triệu Quang V là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô biển số 4xFx - 046.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Đỏ Đen, số máy 5C63570xxx, số khung RLCS5C630BY570xxx, là xe mô tô của bị cáo Lê Văn Ph. Bị cáo Ph đã sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn Ph. Đề nghị về mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Ph phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Ph 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/12/2022.

Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành 01 (Một) năm tù của Bản án số 58/2022/HS-ST ngày 15/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện CưM’gar, tỉnh Đắk Lắk về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo Lê Văn Ph chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/12/2022.

2. Biện pháp tư pháp:

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu V, màu Trắng Đen, số IMEI 1: 351088460886xxx, số IMEI 2: 351088460886xxx cho anh Triệu Quang V.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 4xFx - 046.xx, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, màu sơn Đỏ Đen, số máy 5C63570xxx, số khung RLCS5C630BY570xxx.

(Có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/3/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện CưM’gar và Chi cục thi hành án dân sự huyện CưM’gar).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Ph phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện CưM'gar;
- Công an huyện CưM'gar;
- Trại giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phùng Thị Nở